

Số: 845/2020/QĐST-HNGĐ

*Thuận An, ngày 05 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1207/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông DCP, sinh năm 1993; thường trú: Thôn BS1, xã BS, huyện BS, tỉnh LS; tạm trú: 221/KDC 01, tổ 1, khu phố BP, phường BC, thành phố TA, tỉnh BD.

- Bà NTTTT, sinh năm 1991; thường trú: Thôn BT, xã NB, thị xã NH, tỉnh KH; tạm trú: 221/KDC 01, tổ 1, khu phố BP, phường BC, thành phố TA, tỉnh BD.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông DCP và bà NTTTT tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Bình, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận kết hôn số 54/2015 ngày 23/7/2015. Trong thời gian chung sống hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng trong cuộc sống dẫn đến hôn nhân không hòa hợp, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống không có hạnh phúc. Đến nay cuộc sống vợ chồng trở nên ngày càng căng thẳng, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng không thể hòa giải được. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông D DCP và bà NTTTT yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Trong quá trình chung sống, ông DCP và bà NTTTT có 02 con chung tên DCĐA, sinh ngày 09/10/2015 và DTN Nhi, sinh ngày 03/6/2020. Ông P và bà P thống nhất sau khi ly hôn ông P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung DCĐA,

sinh ngày 09/10/2015, bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung DTN, sinh ngày 03/6/2020, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Ông DCP và bà NTTT thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông DCP và bà NTTT là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông DCP và bà NTTT thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông DCP trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung DCĐA, sinh ngày 09/10/2015, bà NTTT trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung DTN, sinh ngày 03/6/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Ông DCP và bà NTTT phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0053010 ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND xã Ninh Bình, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa (theo CNKH số 54 ngày 23/7/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Nhâm**

